

Số: 07 /KH-UBND

Đồng Nai, ngày 08 tháng 01 năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện truyền thông, phổ biến các luật, nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông qua tại kỳ họp thứ 10 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Thực hiện chỉ đạo của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật Trung ương tại Công văn số 8486/HĐPH-PB&TG ngày 23/12/2025 về việc truyền thông phổ biến các luật, nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông qua tại kỳ họp thứ 10, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh ban hành Kế hoạch truyền thông, phổ biến các luật, nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông qua tại kỳ họp thứ 10 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Xác định cụ thể nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai thi hành các luật, nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông qua tại kỳ họp thứ 10.

b) Xác định trách nhiệm và cơ chế phối hợp giữa các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường trong việc tiến hành các hoạt động triển khai thi hành trên phạm vi toàn tỉnh.

c) Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành và địa phương trong việc thi hành các luật, nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông qua tại kỳ họp thứ 10 nhằm sớm đưa các văn bản pháp luật vào cuộc sống.

2. Yêu cầu

a) Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, hiệu quả giữa các Sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai thi hành các luật, nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông qua tại kỳ họp thứ 10.

b) Nội dung công việc phải gắn với trách nhiệm, vai trò của các Sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai thi hành.

c) Tăng cường các hoạt động thông tin, truyền thông, quán triệt, phổ biến rộng rãi trong cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý và Nhân dân bằng hình thức phù hợp; chú trọng tuyên truyền thông qua mạng

xã hội như Zalo, Facebook, trang/cổng thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị, địa phương đến nhiều đối tượng, đảm bảo quyền tiếp cận pháp luật của Nhân dân.

d) Người đứng đầu cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ động triển khai thực hiện Kế hoạch theo đúng tiến độ, bảo đảm tính thống nhất, chất lượng, thiết thực, hiệu quả.

đ) Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn, kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện.

II. NỘI DUNG

1. Nội dung thực hiện

a) Các Sở, ban, ngành quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực, các cơ quan, đơn vị được điều chỉnh bởi Luật và nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông qua tại kỳ họp thứ 10, căn cứ văn bản của Bộ, ngành Trung ương để ban hành văn bản hoặc tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh, UBND tỉnh ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị trên toàn tỉnh phối hợp hoặc trực tiếp thực hiện tuyên truyền, phổ biến nội dung các luật, nghị quyết với hình thức phù hợp nhằm sớm đưa các văn bản pháp luật vào cuộc sống.

b) Tăng cường các hoạt động thông tin, truyền thông cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý và Nhân dân bằng hình thức phù hợp; chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số (tài liệu điện tử; tập huấn theo hình thức trực tuyến mở đại chúng (MOOC); tổ chức thi tìm hiểu pháp luật; giải đáp pháp luật qua thư điện tử; ứng dụng AI để tra cứu thông tin, hỏi đáp pháp luật), thông tin, phổ biến luật qua mạng xã hội như Zalo, Facebook...), truyền thông, phổ biến trên các phương tiện thông tin đại chúng để cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân dễ dàng tiếp cận, khai thác, sử dụng khi có nhu cầu, đảm bảo quyền tiếp cận pháp luật của Nhân dân.

c) Quán triệt, tập huấn, bồi dưỡng chuyên sâu nội dung các luật, nghị quyết cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trực tiếp được giao nhiệm vụ triển khai thi hành luật; bố trí đủ nguồn lực thực hiện việc tuyên truyền, phổ biến.

d) Biên soạn các tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với từng nhóm đối tượng, bảo đảm ngắn gọn, dễ hiểu, đăng tải công khai trên Cổng/Trang Thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị, địa phương. Đồng thời, gửi Sở Tư pháp để thực hiện đăng tải lên trang thông tin điện tử phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh (<http://pbgdpl.dongnai.gov.vn/>) để báo cáo viên, tuyên truyền viên, nhân dân khai thác, sử dụng.

2. Cơ quan thực hiện

a) Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Công Thương, Sở

Tư pháp, Sở Y tế, Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Ngoại vụ, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh khu vực 2, Thanh tra tỉnh, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Thi hành án dân sự tỉnh.

b) Cơ quan phối hợp: các Sở, ban, ngành và các cơ quan có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: năm 2026 và các năm tiếp theo.

(Phụ lục nội dung, nhiệm vụ kèm theo)

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước theo phân cấp hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác của cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp theo dõi, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch của các cơ quan, đơn vị, địa phương; tổng hợp kết quả thực hiện vào báo cáo công tác tư pháp 6 tháng đầu năm 2026 và báo cáo công tác tư pháp năm 2026 để báo cáo Bộ Tư pháp.

2. Các Sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến nội dung các luật cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý và Nhân dân bằng hình thức phù hợp, chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin, tăng cường tuyên truyền, phổ biến trên các Cổng/Trang thông tin điện tử, mạng xã hội và thực hiện hiệu quả nội dung tại Mục II kế hoạch này.

3. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp, hướng dẫn cơ quan báo chí tăng cường thông tin, tuyên truyền, phổ biến các nội dung tại Mục II Kế hoạch này cho Nhân dân bằng các hình thức phù hợp.

4. Đề nghị Báo và phát thanh, truyền hình Đồng Nai tăng cường thời lượng đưa tin, bài viết tuyên truyền, lồng ghép tuyên truyền, phổ biến rộng rãi, thường xuyên nội dung các luật mới được thông qua trên các chuyên trang, chuyên mục, các trang mạng xã hội của cơ quan báo chí để người dân biết và thực hiện.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức đoàn thể, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh khu vực 2, Đoàn Luật sư tỉnh, Hội Luật gia tỉnh có văn bản hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến nội dung các luật, nghị quyết mới cho thành viên, hội viên của tổ chức mình và tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật cho Nhân dân; tích cực vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tự giác tìm hiểu, tuân thủ và chấp hành

pháp luật; tham gia kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật trong phạm vi, chức năng.

6. UBND các xã, phường căn cứ điều kiện thực tiễn của địa phương, xây dựng kế hoạch, công văn triển khai các luật, nghị quyết với hình thức, nội dung phù hợp; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng hoặc cung cấp tài liệu cho đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật ở địa phương; phát huy vai trò của tuyên truyền viên pháp luật, hòa giải viên ở cơ sở, những người có uy tín trong cộng đồng dân cư (tổ trưởng tổ dân phố, trưởng thôn, ấp, già làng, người có uy tín trong cộng đồng ...) tham gia phổ biến, vận động, thuyết phục Nhân dân nghiêm túc chấp hành các quy định của pháp luật liên quan. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác tuyên truyền, phổ biến, đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến trên các Cổng/Trang thông tin điện tử, mạng xã hội, loa truyền thanh ở cơ sở...

Trên đây là Kế hoạch truyền thông, phổ biến các luật, nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông qua tại kỳ họp thứ 10 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, UBND tỉnh đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện và định kỳ (6 tháng đầu năm 2026 (trước ngày 10/6), năm 2026 (trước ngày 12/11)) báo cáo kết quả thực hiện theo quy định. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo UBND tỉnh (thông qua Sở Tư pháp) để kịp thời xem xét, chỉ đạo./w

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Tư pháp;
- Cục PBGDPL&TGPL – Bộ Tư pháp;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành;
- Thi hành dân sự tỉnh;
- Báo và phát thanh, truyền hình Đồng Nai;
- Chánh, các PCVP UBND tỉnh;
- Ngân hàng Nhà nước chi nhánh khu vực 2;
- UBND các xã, phường;
- Đoàn Luật sư tỉnh; Hội Luật gia tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Út



Phụ lục
CÁC LUẬT, NGHỊ QUYẾT ĐƯỢC QUỐC HỘI KHÓA XV
THÔNG QUA TẠI KỲ HỌP THỨ 10

(Kèm theo Kế hoạch số 04 /KH-UBND ngày 08 / 01 /2026 của UBND tỉnh)

STT	Tên văn bản	Đơn vị chủ trì triển khai phổ biến
I	Luật	
1	Luật Giám định tư pháp (sửa đổi)	Sở Tư pháp
2	Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi)	Thi hành án dân sự tỉnh
3	Luật Thi hành án hình sự (sửa đổi)	Công an tỉnh
4	Luật Dẫn độ	Công an tỉnh
5	Luật Chuyển giao người đang chấp hành án phạt tù	Công an tỉnh
6	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Lý lịch tư pháp	Công an tỉnh
7	Luật An ninh mạng	Công an tỉnh
8	Luật Phòng, chống ma túy (sửa đổi)	Công an tỉnh
9	Luật sửa đổi, bổ sung 10 luật liên quan đến an ninh trật tự	Công an tỉnh
10	Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam và cấm đi khỏi nơi cư trú	Công an tỉnh
11	Luật Bảo vệ bí mật nhà nước (sửa đổi)	Công an tỉnh
12	Luật Thuế thu nhập cá nhân (sửa đổi)	Sở Tài chính
13	Luật Quy hoạch (sửa đổi)	Sở Tài chính
14	Luật Quản lý thuế (sửa đổi)	Sở Tài chính
15	Luật Tiết kiệm, chống lãng phí	Sở Tài chính
16	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý nợ công	Sở Tài chính
17	Luật Đầu tư (sửa đổi)	Sở Tài chính

STT	Tên văn bản	Đơn vị chủ trì triển khai phổ biến
18	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giá	Sở Tài chính
19	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thống kê	Sở Tài chính
20	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm	Sở Tài chính
21	Luật Dự trữ quốc gia (sửa đổi)	Sở Tài chính
22	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng	Sở Tài chính
23	Luật Phục hồi, phá sản	Sở Tài chính
24	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo	Thanh tra tỉnh
25	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng	Thanh tra tỉnh
26	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Công nghiệp quốc phòng, an ninh và động viên công nghiệp	Bộ chỉ huy quân sự tỉnh
27	Luật Tình trạng khẩn cấp	Bộ chỉ huy quân sự tỉnh
28	Luật Dân số	Sở Y tế
29	Luật Phòng bệnh	Sở Y tế
30	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục	Sở Giáo dục và Đào tạo
31	Luật Giáo dục nghề nghiệp (sửa đổi)	Sở Giáo dục và Đào tạo
32	Luật Giáo dục Đại học (sửa đổi)	Sở Giáo dục và Đào tạo
33	Luật Công nghệ cao (sửa đổi)	Sở Khoa học và Công nghệ
34	Luật Chuyển đổi số	Sở Khoa học và Công nghệ
35	Luật Trí tuệ nhân tạo	Sở Khoa học và Công nghệ
36	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chuyển giao công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ

STT	Tên văn bản	Đơn vị chủ trì triển khai phổ biến
37	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ	Sở Khoa học và Công nghệ
38	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn	Sở Xây dựng
39	Luật Hàng không dân dụng Việt Nam (sửa đổi)	Sở Xây dựng
40	Luật Xây dựng (sửa đổi)	Sở Xây dựng
41	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Địa chất và khoáng sản	Sở Nông nghiệp và Môi trường
42	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường	Sở Nông nghiệp và Môi trường
43	Luật Viên chức (sửa đổi)	Sở Nội vụ
44	Luật Thương mại điện tử	Sở Công Thương
45	Luật Báo chí (sửa đổi)	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
46	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điều ước quốc tế	Sở Ngoại vụ
47	Luật Bảo hiểm tiền gửi (sửa đổi)	Ngân hàng Nhà nước chi nhánh khu vực 2
48	Luật Tòa án chuyên biệt tại Trung tâm tài chính quốc tế	Tòa án nhân dân tỉnh
49	Luật Tương trợ tư pháp về dân sự	Tòa án nhân dân tỉnh; Thi hành án dân sự tỉnh
50	Luật Tương trợ tư pháp về hình sự	Viện kiểm sát nhân dân tỉnh
II	Nghị quyết	
1	Nghị quyết của Quốc hội về những cơ chế chính sách đặc thù để thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo	Sở Giáo dục và Đào tạo
2	Nghị quyết của Quốc hội về cơ chế, chính sách đặc biệt để thực hiện	Sở Ngoại vụ

STT	Tên văn bản	Đơn vị chủ trì triển khai phổ biến
	Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới	
3	Nghị quyết của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai	Sở Nông nghiệp và Môi trường
4	Nghị quyết mở rộng phạm vi áp dụng Nghị quyết 170/2024/QH15 ngày 30/11/2024 cho các dự án, đất đai có tình huống pháp lý tương tự trên phạm vi cả nước	Sở Nông nghiệp và Môi trường
5	Nghị quyết của Quốc hội về các cơ chế chính sách để thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân	Sở Y tế
6	Nghị quyết của Quốc hội về cơ chế, chính sách phát triển năng lượng quốc gia giai đoạn 2026 – 2030	Sở Công Thương